

Ngoài ra, vụ án còn có bị hại là anh Bùi Đức T1, và chị Bùi Thị H; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty cổ phần Kinh doanh F88 nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thái B mở cửa hàng mua, bán điện thoại di động cần vốn kinh doanh nên B đã vay mượn tiền của người khác, do buôn bán thua lỗ nên B nảy sinh ý định chiếm đoạt của người khác, cụ thể là: Ngày 14/02/2023, Phạm Thái B ký hợp đồng với Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên CIMB Việt Nam (Ngân hàng CIMB), địa chỉ đường Phan Chu T3, phường Phan Chu T3, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội thông qua Công ty cổ phần kinh doanh F88, Phòng giao dịch thị xã Kinh M, tỉnh Hải Dương (Công ty F88) vay số tiền 260.922.333 đồng. Ngày 15/02/2023, B tiếp tục vay thêm 39.077.667 đồng thời hạn 01 tháng. Để đảm bảo cho việc vay tiền, B ký gửi cho Công ty F88 xe ô tô nhãn hiệu Elantra, màu đen, biển số 34A-644.64, đăng ký mang tên Phạm Thái B do Công an thị xã Kinh M cấp ngày 09/02/2023. Theo hợp đồng ký gửi, Công ty F88 quản lý đăng ký xe ô tô, B được phép quản lý sử dụng xe ô tô, không được cầm cố, thế chấp, chuyển nhượng ô tô.

Ngày 20/4/2023, B vay 250.000.000 đồng của anh Đoàn Thanh N2, sinh năm 1991, trú tại thôn N3, xã Hồng L, huyện T4, tỉnh Hải Dương và để lại xe ô tô biển số 34A-644.64 để làm tin. Do trước đó B vay 388.000.000 đồng của vợ chồng anh Bùi Đức T1 và chị Bùi Thị H chưa trả nên ngày 07/5/2023, B gặp anh T1, chị H thỏa thuận vợ chồng anh T1 thay B trả anh N2 250.000.000 đồng để B lấy ô tô về giao cho vợ, chồng anh T1 sử dụng, khi B trả đủ vợ chồng anh T1 638.000.000 đồng (gồm 388.000.000 đồng nợ cũ và 250.000.000 đồng trả nợ anh N2) thì B được lấy lại xe. Cùng ngày 07/5/2023, anh T1 trả cho anh N2 250.000.000 đồng và lấy xe ô tô biển số 34A-644.64 về sử dụng. B nói với anh T1, chị H giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô trên B cầm cố ở Công ty F88 khoảng 02 ngày nữa sẽ lấy đưa cho vợ, chồng anh T1. Vợ, chồng anh T1 đồng ý và yêu cầu B giao giấy tờ xe cho vợ chồng anh T1 trong thời hạn 01 tuần.

Ngày 17/5/2023, B chưa tất toán khoản vay tại Ngân hàng CIMB, Công ty F88 chưa trả đăng ký ô tô, nên B thuê người không quen biết trên mạng xã hội Facebook làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 34A-644.64. Đến ngày 31/5/2023, B nhận được giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả biển số 34A-644.64, số 34002195 nhưng chưa đưa đăng ký xe giả cho vợ, chồng anh T1 mà đến gặp ông Dương Văn T5, sinh năm 1965, trú tại khu dân cư Dương N4, phường Phạm T6, thị xã Kinh M, tỉnh Hải Dương đặt vấn đề vay ông T5 38.000.000 đồng nói để chuộc ô tô trên giao cho ông T5 làm tin. Sau khi B đưa cho ông T5 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 34002195, ông T5 kiểm tra và phát hiện nội dung chứng nhận đăng ký sai thông tin nên không cho B vay tiền. Sau đó, B tiếp tục liên lạc lại với người làm giấy tờ giả qua Zalo để yêu cầu làm lại Giấy đăng ký xe ô tô giả.

Ngày 05/6/2023, B và vợ chồng anh T1 thỏa thuận do B không có tiền để lấy lại xe nên B đồng ý bán xe ô tô biển số 34A-644.64 cho vợ, chồng anh T1 và viết giấy bán xe ô tô cho chị H (là vợ anh T1) với giá 630.000.000 đồng. Đến ngày 17/6/2023, B nhận được Giấy chứng nhận đăng ký giả của ô tô biển số 34A-644.64, số 34031879 (lần 2). Khoảng 23 giờ ngày 18/6/2023, tại quảng trường Sao Đ, phường Sao Đ, thành phố Chí Linh, B giao chứng nhận đăng xe ô tô giả số 34031879 biển số 34A-644.64 cho anh T1. Anh T1 nghi ngờ giấy chứng nhận xe ô tô này là giả nên đã trình báo Công an thành phố Chí Linh. Anh Bùi Đức T1 giao nộp cho cơ quan điều tra: 01 xe ô tô, biển số 34A-644.64; 01 chứng nhận đăng ký xe số 34031879 cấp 9/02/2023; 01 giấy bán xe ô tô đề ngày 05/6/2023 thể hiện người bán là Phạm Thái B, người mua là Bùi Thị H với giá 630 triệu đồng; 01 Giấy sang nhượng xe không ghi ngày; ông Dương Văn T5 giao nộp 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 34002195 mang tên Phạm Thái B; Công ty F88 giao nộp 01 bản gốc giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 34A-644.64.

Tại Kết luận giám định số 183 ngày 14/7/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 02 chứng nhận đăng ký xe ô tô gồm: Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 34031879, số 34002195 cùng ngày 09/02/2023 đều đứng tên chủ xe Phạm Thái B, là giả toàn phần, giả phôi, hình dấu, chữ ký.

Tại Kết luận giám định số 34 ngày 17/2/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 02 giấy gồm “giấy sang nhượng xe không ghi ngày”, “giấy bán xe ngày 05/6/2023” đều do Phạm Thái B viết và ký.

Về trách nhiệm dân sự: B đã trực tiếp và tác động gia đình đã bồi thường cho vợ, chồng anh T1 số tiền 630.000.000 đồng. Công ty F88 yêu cầu B phải thanh toán khoản nợ tính đến ngày 21/3/2024 là 384.445.454 đồng. B đồng ý trả số tiền trên cho Công ty F88 nhưng đến nay chưa thanh toán số tiền trên.

Tại Cáo trạng số 61/CT-VKS-P1 ngày 10/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Thái B tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự và tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2024/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174, điểm b khoản 3 Điều 341, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 (đối với cả hai tội), điểm b khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 (đối với tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản), Điều 38, Điều 47, Điều 55 Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Thái B phạm các tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"

Xử phạt bị cáo Phạm Thái B 07 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", 03 năm tù về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức". Tổng hợp hình

phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 10 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/9/2024, bị cáo Phạm Thái B có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt, cung cấp cho Hội đồng xét xử Giấy xác nhận của Ban chấp hành Đoàn xã Quang T2, thị xã Kinh M, tỉnh Hải Dương về việc bị cáo có tham gia ủng hộ hoạt động hè, chiến dịch Thanh niên tình nguyện năm 2023; Thẻ hội viên Hội cựu chiến binh Việt Nam của bà Trần Thị Đ1 (là bà nội bị cáo) và Thẻ hội viên Hội cựu chiến binh Việt Nam của ông Phạm Văn S (là ông nội của bị cáo); Bằng Tổ quốc ghi công của liệt sĩ Phạm Minh Đ2 (là anh trai của bố bị cáo) và Bằng Tổ quốc ghi công của liệt sĩ Trần Tuấn K3 (là anh trai của mẹ bị cáo), Biên lai nộp tiền án phí sơ thẩm số 0003019 ngày 05/12/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ mới cung cấp tại phiên tòa, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo từ 4 đến 5 năm tù.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và căn cứ kháng cáo của bị cáo, kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 10 năm 06 tháng năm tù về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là đúng, không oan. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo đã cung cấp tình tiết mới làm căn cứ xin giảm hình phạt, do đó đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo 01 năm tù đối với tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, giữ nguyên mức hình phạt đối với tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án; ý kiến trình bày của bị cáo, quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Thái B đã khai nhận hành vi phạm tội; lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Phạm Thái B là chủ sở hữu xe ô tô nhãn hiệu Elantra, màu đen, BKS 34A-644.64 đang ký gửi tại Công ty F88 để bảo đảm

khoản vay 300.000.000 đồng tại Ngân hàng CIMB. Ngày 05/6/2023, tại phường Sao Đ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; B sử dụng Giấy chứng nhận đăng ký ô tô giả, bán xe ô tô trên cho vợ chồng anh Bùi Đức T1, chị Bùi Thị H với giá 630.000.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự và tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Thái B: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về việc bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có bố để được tặng Bằng khen nên đã được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với cả hai tội. Bị cáo đã trực tiếp và tác động để gia đình bồi thường toàn bộ 630.000.000 đồng cho bị hại, được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Phạm Thái B 07 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và 03 năm tù về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 10 năm 06 tháng tù là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp các tài liệu, chứng cứ mới thể hiện bị cáo đã tích cực ủng hộ hoạt động hè và chiến dịch thanh niên tình nguyện năm 2023 ở địa phương; bị cáo có ông bà nội là cựu chiến binh và có hai bác là liệt sĩ; đây là các tình tiết mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức". Đề nghị tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội về việc chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở, được chấp nhận.

[3] Về án phí: Bị cáo Phạm Thái B kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thái B, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2024/HS-ST ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, cụ thể:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174, điểm b, s khoản 3 Điều 341, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38, Điều 47, Điều 55 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Thái B 07 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", 02 năm tù về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 09 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2024.

Về án phí: Bị cáo Phạm Thái B không phải chịu án hình sự phúc thẩm; xác nhận bị cáo đã nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm tại Biên lai thu tiền số 0003019 ngày 05/12/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, Phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Lê Thị Thuý Bình

CÁC THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Minh

Hồ Sỹ Hưng

Lê Thị Thuý Bình